

Số: 216/2020/QĐST-HNGĐ

*Châu Thành A, ngày 03 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 317/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Như H

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện P, tỉnh H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật T

Địa chỉ: ấp T, thị trấn C, huyện CTA, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Như H và anh Nguyễn Nhật T. Giấy chứng nhận kết hôn số 06/2012, quyển số 01, ngày 13/01/2012 do Ủy ban nhân dân thị trấn CC, huyện CTA, tỉnh H cấp cho anh Nguyễn Nhật T và chị Huỳnh Như H không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Nhật T thống nhất giao con chung tên Nguyễn Nhật T1, giới tính: Nam, sinh ngày 15/7/2011 cho chị Huỳnh Như H nuôi dưỡng. Anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị H chưa yêu cầu.

Anh Nguyễn Nhật T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng chị Huỳnh Như H đồng ý nộp toàn bộ. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0005640 ngày 20 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành án phí. Chị Huỳnh Như H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Châu Thành A;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Minh Mẫn**